

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Loan Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Phúc và bà Đỗ Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS ngày 28/8/2019 đối với bị cáo:

Cao Thị N (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1992 tại huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 12, thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao T (tên gọi khác: Cao Văn T) và bà Lê Thị P; tiền án, tiền sự: Không, có chồng là Nguyễn Tây N và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; bị tạm giữ từ ngày 15/3/2019 đến ngày 24/3/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

* *Người làm chứng:* Trần Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thị N là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc ổn định. Từ đầu năm 2018, N đến thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai sinh sống và làm nhân viên phục vụ của các quán karaoke. Quá trình phục vụ, N có hành vi cùng khách hát sử dụng ma túy loại “Khay” và “Kẹo”. Để có tiền tiêu xài, N đã nảy sinh ý định lấy ma túy từ khách đi hát để bán lại kiếm lời. Khoảng tháng 02 năm 2019, N được

khách hát karaoke điện thoại đến một quán tại xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai để phục vụ. Tại quán Karaoke, N đã lấy của một người đàn ông (không xác định lai lịch, địa chỉ) một lượng ma túy gồm các loại “Khay” và “Kẹo” và mang về phòng trọ cất giấu với mục đích bán lại cho người sử dụng khác. Ngày 14/3/2019, có một người đàn ông tên “Đồng” (là khách hát karaoke, không xác định được lai lịch, địa chỉ) đã sử dụng số điện thoại 0355.881.899 gọi điện thoại cho N hỏi mua ma túy. N đồng ý và hẹn bán cho “Đồng” một lượng ma túy loại “Khay” và “Kẹo” trị giá 16.000.000 đồng tại quán karaoke Galaxy thuộc tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N mang theo hai gói ni lông chứa ma túy loại “Khay” và “Kẹo” gọi xe taxi do Trần Văn H điều khiển chở N đi đến quán karaoke gặp “Đồng” để giao ma túy. Khi đến quán, N bị lực lượng Công an huyện S, tỉnh Gia Lai kiểm tra, phát hiện và thu giữ số ma túy mà N mang theo.

Quá trình bắt quả tang thu giữ tang vật gồm:

Tang vật gồm:

- 02 gói ni lông chứa các chất nghi ma túy, cụ thể:

+ Gói thứ nhất chứa: 03 (ba) viên nén hình trái tim màu nâu; 11 (mười một) viên nén hình vuông, màu hồng; 08 (tám) viên nén có cạnh hình tam giác hơi bầu màu xanh; 01 (một) gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể (N khai nhận là ma túy tổng hợp loại “Khay” và “Kẹo”, N mang đi bán cho người khác được niêm phong trong phong bì đánh số Mẫu M1).

+ Gói thứ hai chứa: 07 (bảy) viên nén có cạnh hình tam giác hơi bầu màu xanh; 02 (hai) gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể (N khai nhận là ma túy tổng hợp loại “Khay” và “Kẹo” được niêm phong trong phong bì đánh số Mẫu M2).

- 02 (hai) điện thoại di động và tiền Việt Nam gồm: 3.190.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã khám xét khẩn cấp nơi ở của N tại tổ dân phố 12, thị trấn C, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Quá trình khám xét đã tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 17 (mười bảy) viên nén hình trái tim màu nâu; 08 (tám) gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể (N khai nhận là ma túy tổng hợp loại “Khay” và “Kẹo” được niêm phong trong phong bì đánh số Mẫu M3).

Ngày 15/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định trưng cầu giám định số 43/QĐ trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định tang vật nghi ma túy nói trên.

Ngày 21/3/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai đã có Kết luận giám định số 270/KLGD, kết luận:

“1. Mẫu vật niêm phong trong bì thư ghi “Mẫu M1”:

- 08 (tám) viên nén màu xanh (một mặt có chữ, số “EA7”) và 11 (mười một) viên nén màu hồng (dạng hình vuông, một mặt có “+”) trong bì thư niêm phong, ghi “Mẫu M1” gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 6,9851 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi “Mẫu M1” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 3,2868 gam.

- 03 (ba) viên nén màu nâu (hình trái tim) trong bì thư niêm phong, ghi “Mẫu M1” gửi giám định không phát hiện chất ma túy thường gặp (Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, TFMPP), có tổng khối lượng 1,1526 gam.

2. Mẫu vật niêm phong trong bì thư ghi “Mẫu M2”:

- 07 (bảy) viên nén màu xanh (một mặt có chữ, số “EA7”) trong bì thư niêm phong, ghi “Mẫu M2” gửi giám định là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 2,7666 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi “Mẫu M2” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,4704 gam.

3. Mẫu vật niêm phong trong bì thư ghi “Mẫu M3”:

- 17 (mười bảy) viên nén màu nâu (hình trái tim) trong bì thư niêm phong, ghi “Mẫu M3” gửi giám định không phát hiện chất ma túy thường gặp (Heroine, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, TFMPP), có tổng khối lượng 6,5746 gam.

- Chất màu trắng dạng tinh thể trong 08 (tám) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi “Mẫu M3” gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 1,7980 gam.

Ngày 15/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định trưng cầu giám định lại số: 02, trưng cầu Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng giám định lại chất nghi ma túy (các viên nén hình trái tim màu nâu) thu giữ trong vụ án trên.

Ngày 19/4/2019, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã có Kết luận giám định số 374/C09C(Đ4), kết luận:

“- Phần còn lại của 03 (ba) viên nén màu nâu, hình trái tim đựng trong túi ni lông, niêm phong trong phong bì ký hiệu M4 gửi giám định đều không phải là ma túy.

- Phần còn lại của 17 (mười bảy) viên nén màu nâu, hình trái tim đựng trong túi ni lông, niêm phong trong phong bì ký hiệu M5 gửi giám định đều có tìm thấy ma túy loại MDMA (dạng vết)”.

Như vậy, tổng trọng lượng ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và tại nơi ở của Cao Thị N là 16,3263 gam ma túy loại MDMA và 5,5552 gam ma túy loại Ketamin. MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 35 quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại Bản cáo trạng số: 21/CTr-VKS ngày 02/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã truy tố bị cáo Cao Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thị N từ 07 – 08 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập

nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M1” chứa 6,8622 gam chất ma túy MDMA; 3,1956 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M2” chứa: 2,6811 gam chất ma túy MDMA và 0,3367 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M3” chứa: 1,4210 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 phong bì của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng chứa 3,919 gam mẫu ký hiệu M5 còn lại sau quá trình giám định và toàn bộ vỏ bao gói. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia trắng đen có Imei: 355820095962967. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 21 giờ ngày 14/3/2019, Cao Thị N mang 9,7517 gam ma túy loại MDMA và 3,7572 gam ma túy loại Ketamin đến quán karaoke Galaxy thuộc tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện S, tỉnh Gia Lai để bán cho đối tượng tên “Đồng” thì bị Công an huyện S, tỉnh Gia Lai bắt quả tang. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ khi bị bắt quả tang và tại nơi ở của Cao Thị N là 16,3263 gam ma túy loại MDMA và 5,5552 gam ma túy loại Ketamin. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và gia đình bị cáo có ông bà được Nhà nước tặng kỷ niệm chương và Huân chương kháng chiến nên bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn

xã hội và an ninh quốc gia. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và các lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 03 (ba) phong bì công văn ghi số 270/PC09 ngày 21/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và 01 (một) phong bì của phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng; cụ thể: 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M1” chứa 6,8622 gam chất ma túy MDMA; 3,1956 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M2” chứa: 2,6811 gam chất ma túy MDMA và 0,3367 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M3” chứa: 1,4210 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) phong bì công văn số 374/PC09(Đ) của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng chứa 3,919 gam mẫu ký hiệu M5 còn lại sau quá trình giám định và toàn bộ vỏ bao gói là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia trắng đen có Imei: 355820095962967 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 có số IMei: 352002070835996 và số tiền: 3.190.000 đồng thu giữ của Cao Thị N trong quá trình bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Cao Thị N không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã trả lại cho Cao Thị N là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 299 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Cao Thị N 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/3/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M1” chứa 6,8622 gam chất ma túy MDMA; 3,1956 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M2” chứa: 2,6811 gam chất ma túy MDMA và 0,3367 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai ghi “M3” chứa: 1,4210 gam ma túy loại Ketamin và vỏ bao gói sau giám định; 01 (một) phong bì công văn số 374/PC09(Đ) của Phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Đà Nẵng chứa 3,919 gam mẫu ký hiệu M5 còn lại sau quá trình giám định và toàn bộ vỏ bao gói.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia trắng đen có Imei: 355820095962967.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019 giữa Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Thị N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2019), bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Loan Phương